

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ 1: TRƯỜNG MẦM NONGIA KHÁNH CỦA BÉ

Thời gian thực hiện: 04 tuần (Từ ngày 08/09 đến ngày 03/10/ 2025)

I. MỤC TIÊU, NỘI DUNG VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

ST T	Mục tiêu GD	Nội dung GD	Hoạt động GD: (Chơi, học, lao động, ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân)
Giáo dục phát triển thể chất			
1	1. Thực hiện đủ, đúng, thuần thực các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn, theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp	- Thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục sáng và bài tập phát triển chung theo hướng dẫn của cô.	- TDS: Tập các động tác mô phỏng cùng cô. + Hô hấp: gà gáy (Hai tay khum trước miệng giả làm tiếng gà gáy). + Tay: dấu tay (hai tay đưa sau lưng, cô hỏi “tay đâu?” trẻ đưa hai tay ra trước mặt đồng thời nói “ tay đây”). + Bụng: gà mổ thóc (hai tay vỗ hai đầu gối) + Chân: dấu chân (Trẻ ngồi xổm, cô hỏi “chân đâu”, trẻ đứng lên giậm chân nói “chân đây”). + Bật: ếch kiếm mồi (hai tay chống hông bật). - HD học: BTPTC
2	2. Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động.	- Đi trong đường hẹp. - Đi ngang bước dồn.	- TDS: Khởi động: Đi các kiểu chân - HD học: VĐ: Đi trong đường hẹp. VĐ: Đi ngang bước dồn.
3	5. Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp.	- Bò trong đường hẹp. - Bò thấp - Bật tại chỗ	- TDS: Khởi động : Đi các kiểu, các động tác bài thể dục sáng. - HDH: VĐ: Bò trong đường hẹp Bật tại chỗ
4	6. Trẻ thực hiện được các vận động. (Làm quen với một số loại hình vận động, bộ	- Gập đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay, cổ tay, cuộn cổ tay.	- TDS: Khởi động : Đi các kiểu, các động tác bài thể dục sáng. - Chơi trò chơi dân gian: Cắp cua

	môn thể thao, thể dục nhịp điệu, Erobic theo chủ đề, Bài tập thể dục tiếng anh, và tham gia một số trò chơi vận động, TC dân gian qua các hoạt động tập thể.)	- Chơi các trò chơi dân gian với tay	
5	7. Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động; biết kiên trì, bình tĩnh khi gặp khó khăn; chia sẻ và giúp đỡ bạn trong quá trình thực hiện.	- Xếp chồng 8 - 10 khối không đổ - Tô vẽ nguyệt lịch ngoạc	- HDG: Dùng khối nhựa, khối gỗ xếp hình theo ý thích - Cầm bút bằng 3 đầu ngón tay tô vẽ theo ý thích.
6	9. Trẻ biết tên một số món ăn hàng ngày. Trẻ biết bày tỏ sở thích và cảm xúc khi ăn món ăn; tôn trọng sự khác biệt về khẩu vị của bạn.	- Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất. - Nói được tên một số món ăn hàng ngày	- Giờ ăn: Trò chuyện cùng trẻ về lợi ích của các món ăn, trẻ nói được tên của 1 số món ăn hàng ngày.
7	10. Biết ăn để chóng lớn, khỏe mạnh và chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau	- Trẻ ăn đầy đủ 4 nhóm TP, đảm bảo đủ lượng, đủ chất.	- Giờ ăn: Động viên trẻ ăn hết xuất đảm bảo đủ lượng, đủ chất.
8	11. Trẻ thực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn	- Làm quen cách đánh răng, lau mặt. - Tập rửa tay bằng xà phòng.	- Trò chuyện: Giúp trẻ biết được lợi ích của việc đánh răng, lau mặt. - HDH, chơi: Trẻ biết rửa tay chân sau khi kết thúc hoạt động học thể dục, nặn, xé dán...

		- Thể hiện bằng lời nói về nhu cầu ăn ngủ vệ sinh.	Trẻ biết thưa cô khi có nhu cầu về ăn, ngủ, vệ sinh - Giờ ăn: Rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh - Giờ ngủ: Hướng dẫn trẻ tự vệ sinh theo nhu cầu.
9	12. Trẻ biết sử dụng cốc, bát, thìa đúng cách.	- Tự cầm bát, cầm thìa, cốc đúng cách.	- Giờ ăn: Giúp trẻ tự cầm thìa xúc cơm không bị vãi, đổ thức ăn. Tự lấy cốc uống nước theo nhu cầu.
10	13. Có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở. Trẻ biết cảm ơn khi được giúp đỡ, biết nhắc nhở bạn giữ vệ sinh, thể hiện thái độ tự tin khi tự phục vụ. (Có 1 số hành vi ăn uống văn minh, lịch sự khi ăn Buffet Và ăn tự chọn)	- Mời cô, mời bạn ăn, ăn từ tốn, nhai kỹ. Không đùa nghịch, làm vói thức ăn. - Không uống nước lã, không mang quà đến lớp. - Không ăn quá nhiều loại thức ăn cùng 1 lúc.	- Giờ ăn: Giúp trẻ tự cầm thìa xúc cơm không bị vãi, đổ thức ăn. - Trước khi ăn mời cô, mời bạn, trong khi ăn nhai kỹ. - Có thói quen lịch sự, từ tốn. - Không uống nước lã, không mang quà đến lớp. - Không ăn quá nhiều loại thức ăn cùng 1 lúc.
11	14. Có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở.	- Vệ sinh răng miệng , đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học. (Chấp nhận vệ sinh răng miệng, chăm sóc và bảo vệ mắt, đội mũ khi đi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi giày dép khi đi học.	- Hoạt động giáo dục: Mọi lúc mọi nơi: Nhắc nhở trẻ vệ sinh cá nhân sạch sẽ, mặc quần áo phù hợp với thời tiết, chấp nhận vệ sinh răng miệng, chăm sóc và bảo vệ mắt, đội mũ khi đi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi giày dép khi đi học.

		giày dép khi đi học.)	
12	15. Trẻ nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm (bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng...), được nhắc nhở.	- Không làm một số việc như: Lại gần bàn là, bếp điện, bếp lò đang đun, phích nước nóng.....	- Hoạt động giáo dục: Mọi lúc mọi nơi: Nhắc nhở trẻ tránh xa những vật dụng có thể gây nguy hiểm như: ổ điện, nồi cơm, quạt, canh nóng...
13	17. Biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở.	-Không cười đùa trong khi ăn uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt... -Không leo trèo bàn ghế, lan can, không nghịch các vật sắc, nhọn, không theo người lạ ra khỏi khu vực trường.	- Giờ ăn: Nhắc nhở trẻ không cười đùa trong khi ăn có thể gây sặc. - Trò chuyện: Nhắc nhở trẻ Không leo trèo bàn ghế, lan can, không nghịch các vật sắc, nhọn. - Giờ HD nêu gương, đón, trả trẻ: Nhắc nhở trẻ không theo người lạ ra khỏi khu vực trường, lớp.
Giáo dục phát triển nhận thức			
14	18. Trẻ biết quan tâm hứng thú với những sự vật, hiện tượng gần gũi như chăm chú quan sát sự vật, hiện tượng hay đặt câu hỏi về đối tượng.	- Đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi.	- HĐG: Trẻ khám phá đồ dùng đồ chơi các góc. Biết được đặc điểm, công dụng, cách sử dụng đồ dùng đồ chơi.
15	24. Mô tả những dấu hiệu nổi bật của ĐT đc QS	- Hiện tượng nắng, mưa, nóng, lạnh và ảnh hưởng của	- HĐCNT: Quan sát thời tiết

	với sự gọi mở của cô giáo.	nó đến sinh hoạt của trẻ.	
16	27. Trẻ đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 5.	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5.	- HDH: Đếm nhận biết 1 đối tượng.
17	29. Gộp và đếm hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 5.	- 1 và nhiều.	- HDH: Phân biệt 1 và nhiều. - HD chơi: Tìm đồ chơi trong lớp.
18	31. Trẻ nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản(mẫu) và sao chép lại .	- Xếp tương ứng 1-1, ghép đôi.	- HDH: Ghép 2 đối tượng để tạo thành một đôi.
19	33. Trẻ nhận dạng và gọi tên các hình: Tròn, vuông, tam giác, chữ nhật.	- NB gọi tên các hình: Vuông, tam giác, hình tròn, CN và nhận dạng các hình đó trong thực tế.	- HDH: Nhận biết và gọi đúng tên hình tam giác, hình chữ nhật.
Khám phá xã hội			
20	35.Trẻ nói đúng họ, tên, ngày sinh, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện	- Họ tên, giới tính, ngày sinh nhật của bản thân. - Sở thích của bản thân.	- KPXH: Giới thiệu về cô giáo và các bạn lớp 3 tuổi A - HD Trò chuyện: Mọi lúc mọi nơi trò chuyện về bản thân trẻ, sở thích của trẻ.
21	36. Nói tên của bố, mẹ và các thành viên trong GD.	- Họ tên của bố, mẹ các thành viên trong gia đình.	- HD Trò chuyện: Mọi lúc mọi nơi trò chuyện về tên bố mẹ trẻ và các thành viên trong gia đình trẻ.
22	37. Nói được địa chỉ (Nhận biết được một số đặc điểm của) GD mình khi được hỏi, trò chuyện	- Gia đình nhỏ, gia đình đông con- ít con. - Địa chỉ gia đình, số điện thoại.	- HD Trò chuyện: Mọi lúc mọi nơi trò chuyện về tên bố mẹ trẻ và các thành viên trong gia đình trẻ. Địa chỉ gia đình, số điện thoại.
23	38. Trẻ nói được tên trường, lớp,	-Tên lớp mẫu giáo, tên các	KPXH: Giới thiệu về cô giáo và các bạn lớp 3 tuổi A

	cô giáo, bạn, đồ chơi, đồ dùng trong lớp khi được hỏi, trò chuyện.	công việc của các cô giáo. - Tên các bạn, đồ dùng đồ chơi ở lớp, các hoạt động của trẻ ở trường	
24	40. Trẻ biết kể tên một số ngày hội, ngày lễ qua TC (trong trường MN và tại địa phương qua trò chuyện, tranh ảnh)	- <i>Nói được tên một số ngày lễ trong năm</i> - Tìm hiểu ngày lễ hội: Ngày khai giảng, Tết trung thu, Tết nguyên đán.... - Lễ hội miếu Thượng Cốc...	- Đón trả trẻ: Trò chuyện cùng trẻ về các ngày hội, ngày lễ gần gũi quen thuộc: Lễ khai giảng, tết trung thu.
Giáo dục phát triển ngôn ngữ			
25	42. Trẻ thực hiện được yêu cầu đơn giản, ví dụ: “Cháu hãy lấy quả bóng ném vào rổ)	- Nghe hiểu và làm theo yêu cầu đơn giản.	- Đón, trả trẻ: Hướng dẫn trẻ biết chào cô, chào bạn. - HD chơi: Chơi xong biết cất dọn đồ chơi gọn gàng, đúng nơi quy định - Lao động tự phục vụ: Kê ghế vào bàn ăn, lao động vệ sinh nhẹ nhàng dưới sự hướng dẫn của cô.
26	45. Trẻ nói được rõ các tiếng.	- Phát âm các tiếng của tiếng việt - Trả lời và đặt câu hỏi” Ai?, Cái gì? Ở đâu? Khi nào?”.	- HD đón, trả trẻ, trò chuyện hằng ngày: Giao tiếp với cô và các bạn. - HDH: Phát âm được các từ trong bài thơ: Mẹ và cô, sáo học nói; Truyện: Đôi bạn tốt, Gà tơ đi học - HDNT: Trẻ trả lời được các câu hỏi: cái gì? Ở đâu? Khi nào?
27	49. Trẻ đọc thuộc một số bài thơ, ca dao đồng dao.	- Đọc một số bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè phù hợp với độ tuổi.	- HDH: Đọc thuộc bài thơ: Mẹ và cô, sáo học nói. - HD chơi: Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao về trường, về lớp sư tầm.
28	54. Trẻ biết đề nghị người khác đọc sách cho	- Cầm sách đúng chiều, mở sách, xem tranh.	- HDH: Tạo hình, làm quen với toán: Trẻ biết đề sách đúng chiều, lật mở từng trang sách. - HDG: Xem tranh, sách trong chủ đề.

	nghe, tự giờ sách xem tranh.	- Cầm sách đúng chiều, mở sách, xem tranh, “đọc” chuyện.	- HDH: Kể chuyện: Gà tơ đi học, đôi bạn tốt.
Giáo dục phát triển tình cảm- kỹ năng xã hội			
29	60. Trẻ biết cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao (chia giấy vẽ, Xếp đồ chơi). Tích cực tham gia, thực hành các hoạt động giáo dục vui chơi trên máy vi tính	- Một số quy định ở lớp và gia đình (để đồ dùng đồ chơi đúng chỗ - Chơi một số trò chơi giáo dục trên máy tính.	- HD Góc: Biết lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định. - HĐC: Hoạt động phòng tin học.
30	65. Trẻ biết thực hiện một số quy định của lớp và gia đình. Biết đi học đúng giờ, lấy và cất đồ dùng đồ chơi đúng chỗ, biết vệ sinh sạch sẽ, gọn gàng; biết bỏ rác đúng quy định...	- Một số quy định ở lớp và gia đình. - Nhận biết hành vi Đúng – Sai, Tốt – Xấu. - Yêu mến bố mẹ anh chị em ruột.	- Giờ đón, trả trẻ: Cô giáo dục trẻ biết chào hỏi. Biết cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - HDGD: Mọi lúc mọi nơi giúp trẻ nhận biết hành vi Đúng – Sai, Tốt – Xấu(biết đi học đúng giờ, lấy và cất đồ dùng đồ chơi đúng chỗ, biết vệ sinh sạch sẽ, gọn gàng; biết bỏ rác đúng quy định...) - Trò chuyện: Giáo dục trẻ yêu mến bố mẹ anh chị em ruột. Biết kính trọng người lớn, nhường nhịn em nhỏ.
31	66. Biết chào hỏi, nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở. Biết chào ông bà, bố mẹ, cô giáo khi đến lớp, khi về nhà; khi được giúp đỡ biết chào hỏi, cảm ơn.	- Sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép(chào hỏi, cảm ơn).	- Giờ đón, trả trẻ: Cô giáo dục trẻ biết chào hỏi ông bà, bố mẹ, cô giáo khi đến lớp, khi về nhà. - HDH, HĐchơi: Giáo dục trẻ biết xin lỗi, cảm ơn.

32	67. Chú ý nghe cô, bạn nói. Biết giữ trật tự khi người khác nói, muốn phát biểu ý kiến phải giơ tay, biết nói lời yêu thương.	- Chờ đến lượt, chú ý lắng nghe cô và bạn nói.	- HDGD: Giáo dục trẻ biết lắng nghe khi cô và bạn nói và biết chờ đến lượt mình.
33	70. Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định. Biết yêu quý môi trường xung quanh, có ý thức giữ gìn vệ sinh chung: sạch sẽ, gọn gàng...	- Giữ gìn vệ sinh môi trường.	- HD vệ sinh: Biết nhặt rác vứt vào thùng rác. - HDNT: Nhặt lá rụng - Giờ ăn: Biết nhặt cơm vãi bỏ vào đĩa.
Giáo dục phát triển thẩm mỹ			
34	73. Trẻ thể hiện sự vui sướng, chỉ, sờ, ngắm nhìn và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc hình dáng....) của các tác phẩm tạo hình. Biết chọn các nguyên vật liệu: giấy, lá cây... để tạo ra sản phẩm đơn giản theo ý thích.	- Sử dụng một số kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản. - Nhận xét sản phẩm tạo hình.	- HD chơi: Trẻ vẽ những nét đơn giản để tạo ra sản phẩm. - HDH: Dán trang trí đèn lồng.
35	74. Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.	- Hát đúng giai điệu lời ca bài hát.	- HDH: + Dạy hát: Cháu đi mẫu giáo, Trường chúng cháu là trường mầm non, ai ra ngoài.

36	76. Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.	- Tạo ra các sản phẩm đơn giản theo ý thích	- HD học: Tạo hình: Dán trang trí đèn lồng. - HD chơi: Xé giấy ghép hình.
37	82. Trẻ có thể vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	- Vận động theo ý thích khi hát/ nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	- HD mọi lúc, mọi nơi: + Đón, trả trẻ - HDH: Vận động theo nhạc các bài hát trong chủ đề.

II. MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC

* Về phía phụ huynh:

Một vài tờ giấy khổ to, bìa lịch báo cũ, đất nặn, sáp màu, bút chì, giấy vẽ, giấy màu để trẻ cắt, vẽ, xé gián, xốp màu, lá cây khô, cành cây.

- Các nguyên vật liệu: Vỏ hộp cát tông, lá cây, rom, hạt hạt, vải vụn.

* Về phía giáo viên:

Sưu tầm thêm nguyên vật liệu, truyện thơ ca, đồng dao, ca dao, câu đố nói về chủ đề trường mầm non...

- Một số clip hoặc tranh ảnh, đồ dùng đồ chơi về ngày hội đến trường của bé (về các hoạt động: Các cô giáo dạy học, dọn vệ sinh, nấu cơm...

- Lựa chọn 1 số trò chơi, bài hát, câu chuyện liên quan đến chủ đề

- Lao động vệ sinh: Trẻ cùng cô giáo sắp xếp, làm đồ dùng đồ chơi trang trí lớp, ngăn nắp gọn gàng, đúng chủ đề. Dọn vệ sinh, lau chùi bàn ghế, đồ dùng đồ chơi, quét dọn trường lớp, trồng thêm cây cảnh, vườn rau của bé...

KẾ HOẠCH TUẦN 1

Chủ đề nhánh: Lớp 3 tuổi A của bé !

Thời gian thực hiện: 1 tuần(Từ ngày 08/ 09 đến 12/ 09/ 2025)

I./ MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

1/. Kiến thức :

- Trẻ biết tên trường là trường mầm non Gia Khánh, biết tên lớp đang học là lớp 3 Tuổi A, biết tên cô giáo và các bạn trong lớp.
- Trẻ biết tập các động tác thể dục theo cô.
- Trẻ biết tên các góc chơi và biết chơi ở các góc.
- Trẻ biết trong ngày mình đã làm được việc gì tốt và chưa tốt.

2./ Kỹ năng:

- Trẻ trả lời đúng, mạch lạc các câu hỏi của cô.
- Trẻ có khả năng đi, chạy các kiểu theo hiệu lệnh của cô, thực hiện bài tập thể dục sáng 1 cách nhịp nhàng.
- Trẻ thể hiện đúng vai chơi, biết lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định.
- Trẻ biết nhận xét về mình, về bạn dựa vào gợi ý của cô.

3/. Thái độ:

- Trẻ mạnh dạn trò chuyện cùng cô và bạn về các khu vực của lớp, tên cô và các bạn trong lớp biết giữ gìn lớp học sạch sẽ, không vứt rác bừa bãi để môi trường trong sạch, không ô nhiễm.
- Trẻ thích tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần sảng khoái.
- Trẻ chủ động thể hiện vai chơi. Biết yêu quý, giữ gìn đồ chơi của lớp, chơi vui vẻ đoàn kết.
- Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nhận xét mình, bạn. Trẻ vui vẻ liên hoan văn nghệ cùng cô.

II/. CHUẨN BỊ:

- Phòng nhóm thoáng mát, đồ chơi được sắp xếp khoa học.
- Sân tập sạch sẽ, sắc xô, quần áo, trang phục gọn gàng.
- Tranh ảnh treo theo chủ đề, đồ dùng đồ chơi các góc.
- + Góc nghệ thuật: mũ múa, xắc xô, khăn múa...
- + Góc phân vai: đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bán hàng: hoa quả, bánh kẹo, đồ chơi...
- + Góc xây dựng: đồ chơi lắp ghép, hàng rào, hoa, sỏi...
- + Góc học tập: Tranh ảnh, sách báo, lô tô về trường lớp mầm non, đồ dùng học tập.
- + Góc thiên nhiên: Cây cảnh, cát, nước, khăn lau, bình nước...
- Bảng bé ngoan, cờ.

III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG:

Thứ Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ	- Thông thoáng phòng chuẩn bị đón trẻ. - Nhắc nhở trẻ chào cô, chào bố mẹ. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ.				
Trò chuyện, điểm danh	* <u>Nội dung dự kiến:</u> - Tên của trẻ, tên cô và các bạn trong lớp - Tên trường - Đồ dùng trong lớp học - Cảm xúc của bé khi đến trường: thích thú, buồn, vui...				
Thể dục sáng	- <u>Khởi động:</u> Cô cho trẻ đi các kiểu đi: gót chân, mũi chân, nhanh chậm... theo hiệu lệnh của cô. - <u>Trọng động:</u> Tập các động tác mô phỏng cùng cô: + Hô hấp: gà gáy (Hai tay khum trước miệng giả làm tiếng gà gáy).(Tập 3- 4 lần) + Tay: dấu tay (hai tay đưa sau lưng, cô hỏi “tay đâu?” trẻ đưa hai tay ra trước mặt đồng thời nói “ tay đây”).(Tập 3- 4 lần) + Bụng: gà mổ thóc (hai tay vỗ hai đầu gối)(Tập 3- 4 lần) + Chân: dấu chân (Trẻ ngồi xổm, cô hỏi “chân đâu”, trẻ đứng lên giậm chân nói “chân đây”).(Tập 3- 4 lần) + Bật: ếch kiếm mồi (hai tay chống hông bật).(Tập 3- 4 lần) - <u>Hồi tĩnh:</u> Trẻ đi nhẹ nhàng (1- 2 phút)				
Chơi ngoài trời	- Quan sát đồ chơi trên sân trường. -T/c:Chuyên bóng.	- Quan sát thời tiết. - T/c: Lộn cầu vòng.	- Tham quan lớp 4 tuổi B. -T/c: Kéo cưa lừa xẻ	- Trò chuyện về quang cảnh sân trường. -T/c: Lộn cầu vòng.	- Quan sát đồ chơi trên sân trường. -T/c:Chuyên bóng.
	*/. Chơi tự do : - Cô giới thiệu các trò chơi cho trẻ lựa chọn chơi. - Cô quan sát, bao quát trẻ chơi.				
Hoạt động học	Toán: Đếm, nhận biết 1 đối tượng	Thể dục kỹ năng: Bật tại chỗ. T/c: Đuổi bóng.	Khám phá xã hội: Giới thiệu về cô giáo và các bạn lớp 3 tuổi A.	Thơ: Mẹ và cô - Trần Quốc Toàn	Âm nhạc: - NDC: Dạy hát: Cháu đi mẫu giáo- Phạm Thanh Hưng - NDKH:

					Nghe hát: Cô giáo- Đồ Mạnh Thường T/c: Nghe tiếng hát, tìm đồ vật.
Chơi, hoạt động các góc	*/. Trò chuyện: - Cô cùng trẻ hát bài: Cháu đi Mẫu giáo. - Cô giới thiệu tên các góc chơi, cách chơi từng góc. - Cô động viên trẻ vào các góc chơi, mạnh dạn làm quen với từng đồ chơi ở các góc. */. Trẻ vào góc chơi: Trẻ lấy kí hiệu vào góc chơi: Cô quan sát, khuyến khích, hướng dẫn trẻ chơi theo chủ đề, chơi đoàn kết, sáng tạo. Cô giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi, chơi nhẹ nhàng, không quăng ném đồ chơi, không chạy nhảy, nói to trong khi chơi. Góc phân vai: tập chơi búp bê, tập chơi nấu ăn... Góc nghệ thuật: Cho trẻ làm quen với giấy, bút, đất nặn... Góc học tập: xem tranh ảnh, tập mở sách vở... Góc thiên nhiên: Tập chơi với cát, đất, nước, làm quen với các thao tác chăm sóc cây xanh, lau lá... Góc xây dựng: dùng các khối nhựa, khối gỗ, hàng rào, xếp hình theo ý thích của trẻ. * Kết thúc: Cho trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định.				
Chơi, hoạt động theo ý thích	- T/c: Kéo cưa lừa xẻ. - LQ đồ dùng tạo hình.	- T/c: Kéo cưa lừa xẻ. - Rèn kỹ năng rửa tay bằng xà phòng.	- T/c: Nu na nu nống. - LQ bài thơ: Mẹ và cô.	- Hoạt động phòng âm nhạc - T/c: Kéo cưa lừa xẻ. - LQ bài hát: Cháu đi mẫu giáo.	- Lao động vệ sinh. - Nêu gương cuối ngày - Nêu gương cuối tuần.
	*/. Chơi, hoạt động theo ý thích: - Cô giới thiệu các góc chơi cho trẻ lựa chọn trò chơi. - Cô quan sát và động viên trẻ chơi.				

Nêu gương cuối ngày	<i>*/ Nêu gương cuối ngày:</i> - Cho trẻ hát bài Hoa bé ngoan. - Gọi ý trẻ nhận xét về mình, về bạn trong ngày đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. - Cô bổ sung nhận xét trẻ. - Lần 1: tặng cờ cho những cháu xuất sắc. - Lần 2: tặng cờ cho những cháu còn lại. (Nếu cháu nào chưa ngoan cô không tặng cờ) - Cô cho trẻ chơi trò chơi: Lộn cầu vòng, kéo cưa lừa xẻ, nu na nu nống...
Trả trẻ	- Vệ sinh cá nhân trẻ sạch sẽ. - Cho trẻ chơi trò chơi ở các góc. - Nhắc nhở trẻ về chào cô, chào bố mẹ. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ

KẾ HOẠCH NGÀY

Thứ hai ngày 08 tháng 09 năm 2025

I/. MỤC ĐÍCH

- Trẻ biết tên, đặc điểm, cách chơi một số đồ chơi: cầu trượt, bập bênh. Trẻ biết đếm số lượng là 1. Trẻ biết tên, đặc điểm của một số đồ dùng tạo hình, nhớ tên trò chơi, cách chơi.
- Trẻ trả lời mạch lạc các câu hỏi. Trẻ nói mạch lạc, lưu loát. Trẻ biết cách sử dụng đồ dùng tạo hình, biết cách chơi trò chơi.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các trò chơi do cô tổ chức. Trẻ hứng thú trong giờ học. Biết cách sử dụng đồ dùng cẩn thận, gọn gàng, không tranh giành đồ chơi của nhau.

II/.CHUẨN BỊ:

- Địa điểm quan sát đảm bảo an toàn, đồ chơi trên sân trường.
- Ảnh Bác, bảng bé ngoan, búp bê, xắc xô, sỏi, mỗi trẻ 1 rổ hoa, bướm.
- Đồ dùng tạo hình: vở, sáp màu, bút chì, kéo... Đồ chơi các góc.

III/. TIẾN HÀNH

Stt	Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1.	<u>Chơi ngoài trời:</u> *./ Hoạt động 1: Hoạt động có mục đích: Quan sát đồ chơi trên sân trường - Thời tiết hôm nay như thế nào? Trên sân trường có gì? - Đồ chơi này có tên là gì? Có đặc điểm gì? - Đồ chơi đó chơi như thế nào? - Con thích chơi đồ chơi nào nhất? Vì sao?... Cô giáo dục trẻ *./ Hoạt động 2: Trò chơi: Chuyền bóng. - Cô hướng dẫn trẻ chơi 2-3 lần - Khi chơi xong trò chơi cảm xúc của con như thế nào? Con có thấy vui không? (SEL) *./ Hoạt động 3: Chơi tự do: Đồ chơi ngoài trời	Trời nắng Trẻ trả lời Trẻ lắng nghe Trẻ chơi Có vui ạ Trẻ chơi theo ý thích
2.	<u>Hoạt động học: Toán :</u> Đếm, nhận biết 1 đối tượng *./ Hoạt động 1: Giới thiệu bài - Cho trẻ hát: Vui đến trường *./ Hoạt động 2: Trạng tâm: - Phần 1: Đếm, nhận biết 1. + Trong lớp mình có treo mấy ảnh Bác Hồ? + Có mấy bảng bé ngoan? + Cô tặng lớp mình mỗi bạn 1 rổ đồ chơi, các con cho cô biết trong rổ có gì? + Các con hãy lấy hết những bông hoa xếp thành 1 hàng ngang. Hãy đếm giúp cô có mấy bông hoa?	Trẻ hát cùng cô Trẻ đếm cùng cô 1 ạ Bông hoa Trẻ xếp Trẻ đếm

	Có 1 con bướm bay đến hút mật hoa, các con hãy lấy 1 chú bướm đặt dưới 1 bông hoa nào. + Có mấy con bướm? có mấy bông hoa ? + Số hoa và số bướm như thế nào với nhau? Cùng bằng mấy? - Cho trẻ đếm nhiều lần - Cho trẻ cất lần lượt số bướm và số hoa (vừa cất vừa đếm) - Phần 2: Luyện đếm + Các con hãy đếm cho cô xem có mấy con búp bê? + Có mấy cái sắc xô? - Cô vỗ mấy tiếng sắc xô? *./ Hoạt động 3: Kết thúc: Cho trẻ ra sân tìm đồ vật có số lượng là 1.	Trẻ xếp theo hướng dẫn của cô 1 ạ Trẻ trả lời Trẻ đếm Trẻ cất, đếm Trẻ đếm 1 ạ Trẻ trả lời Trẻ ra sân tìm đồ
3.	<u>Chơi, hoạt động theo ý thích:</u> *./ Hoạt động 1: Trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ Cô cho trẻ chơi 2-3 lần *./ Hoạt động 2: LQ đồ dùng tạo hình. Cô lần lượt cho trẻ quan sát: vở tạo hình, hộp sáp màu, bút chì... Cháu có biết đây là đồ dùng gì không? Nó được dùng để làm gì? Nó có đặc điểm gì?... Cô giáo dục trẻ biết bảo vệ, giữ gìn đồ dùng. *./ Hoạt động 3: Chơi tự chọn: Cô giới thiệu các góc chơi. Cho trẻ lựa chọn góc chơi chơi theo ý thích.	Trẻ chơi Trẻ quan sát Trẻ trả lời Trẻ nghe cô Trẻ nghe cô giới thiệu Trẻ tự chọn góc chơi.
4.	<u>Nêu gương cuối ngày.</u>	

ĐÁNH GIÁ CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY CỦA TRẺ

* Đánh giá trẻ trong các hoạt động:

.....

.....

* Kế hoạch điều chỉnh, bổ sung:

.....

.....

*Trao đổi với phụ huynh:

.....

Thứ ba ngày 09 tháng 09 năm 2025**I/. MỤC ĐÍCH:**

- Trẻ biết nhận xét về thời tiết ngày hôm đó; Nhớ tên trò chơi, luật chơi, cách chơi. Trẻ biết nhún chân để bật nhảy tại chỗ, đuổi theo khi bóng dừng mới được nhặt bóng. Biết cách rửa tay bằng xà phòng, nhớ tên trò chơi, cách chơi.
- Trẻ nói lưu loát, chơi thành thạo trò chơi. Trẻ biết phối hợp chân, tay nhịp nhàng để thực hiện vận động. Rèn kỹ năng rửa tay bằng xà phòng đúng cách, biết cách chơi trò chơi.
- Trẻ biết mặc quần áo phù hợp với thời tiết, không chơi dưới trời nắng. Trẻ thích tập cùng cô, không xô đẩy, chen lấn nhau, mạnh dạn khi tập. Thích giữ gìn đôi bàn tay sạch sẽ, rửa tay thường xuyên, chơi đoàn kết.

II/. CHUẨN BỊ:

- Sân trường rộng rãi, sạch sẽ, an toàn, bóng, hột hạt, hoa xâu, vòng...
- Xắc xô, sân tập sạch sẽ, bóng.
- Đồ chơi ở các góc.

III/. TIẾN HÀNH:

Stt	Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1.	<u>Chơi ngoài trời:</u> */. Hoạt động 1: Hoạt động có mục đích: Quan sát thời tiết Cô cho trẻ ra sân và hát bài Đi dạo - Các cháu vừa hát bài gì? Thời tiết hôm nay như thế nào? - Trên bầu trời có gì? - Vì sao cháu biết trời nắng? ánh nắng có màu gì khi chiếu xuống đất? Vì sao con lại biết trời có gió mát? - Khi đi dưới nắng các con phải làm gì? Giáo dục trẻ mặc quần áo phù hợp thời tiết, giữ gìn vệ sinh */. Hoạt động 2: Trò chơi: Lộn cầu vòng - Cô nói luật chơi, cách chơi, cho trẻ chơi trò chơi 2- 3 lần. - Khi chơi xong trò chơi cảm xúc của con như thế nào? Con có thấy vui không? (SEL) */. Hoạt động 3: Chơi tự do: Đồ chơi ngoài trời.	Trẻ hát Đi dạo Trời nắng, có mây Trẻ quan sát và trả lời theo ý hiểu. Phải đội mũ. Trẻ chú ý nghe cô Cả lớp chơi trò chơi. Có vui ạ Trẻ tự chọn góc chơi.
2.	<u>Hoạt động học: Thể dục kỹ năng</u> Bật tại chỗ. T/c: Đuổi bóng. */. Hoạt động 1: Giới thiệu bài - Muốn cơ thể lớn nhanh và khỏe mạnh các cháu phải làm gì ? */. Hoạt động 2: Trọng tâm * Phần 1 : Khởi động: Đi các kiểu rồi ra hàng * Phần 2 : Trọng động: Bài tập phát triển chung: + ĐT 1: Dấu tay (3- 4 lần) + ĐT 2: Gà mổ thóc (3- 4 lần)	Trẻ trò chuyện cùng cô Trẻ tập theo cô hướng dẫn.

3. 4.	+ ĐT 3: Dấu chân (3- 4 l) + ĐT 4: Bật: bật tại chỗ (4-5 lần) - Vận động cơ bản: Bật tại chỗ. + Cô làm mẫu lần 1 không phân tích. + Cô làm mẫu lần 2 cô phân tích: Cô đứng tại chỗ 2 tay chống hông, khi có hiệu lệnh Bật thì cô nhún chân và bật nhảy liên tục 4 - 5 lần tại chỗ. + Cho 1 trẻ lên tập. + Cô cho cả lớp thực hiện 2- 3 lần. Cô cho trẻ bật thi đua - Cô quan sát và động viên trẻ thực hiện tốt. Cô sửa sai cho trẻ. - Các con vừa tập vận động gì ? - Trò chơi vận động: Đuổi bóng. + Cô nói luật chơi, cách chơi, cho trẻ chơi 2- 3 lần. - Khi chơi xong trò chơi cảm xúc của con như thế nào? Con có thấy vui không? (SEL) * Phần 3: Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 2- 3 vòng. */. Hoạt động 3: Kết thúc: Cô cho trẻ đi dạo quanh sân nhặt lá rụng để chơi xếp hình vuông, hình tròn <u>Chơi, hoạt động theo ý thích:</u> */ Hoạt động 1: <i>Trò chơi:</i> Kéo cưa lừa xẻ. Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 3- 4 lần. */ Hoạt động 2: Rèn kỹ năng rửa tay bằng xà phòng. - Đôi bàn tay hàng ngày làm những gì? Để cho đôi bàn tay sạch cần làm gì? Rửa tay những khi nào? - Cần phải rửa tay bằng xà phòng thường xuyên để giữ cho đôi tay luôn được sạch sẽ. Để rửa tay đúng cách, cô giới thiệu kỹ năng. - Cho trẻ cùng cô mô phỏng các bước rửa tay. - Cho trẻ thực hành các bước rửa tay bằng xà phòng dưới vòi nước chảy. - Giáo dục trẻ tiết kiệm nước, giữ gìn cơ thể sạch sẽ. */ Hoạt động 3: Chơi tự chọn <u>Nêu gương cuối ngày:</u>	Trẻ quan sát cô làm mẫu. 1 trẻ lên tập . Trẻ thực hiện. Bật tại chỗ. Cả lớp chơi trò chơi Trẻ nói Trẻ đi nhẹ nhàng. Trẻ đi dạo Trẻ chơi trò chơi -Cần rửa tay sạch sẽ. -Trẻ nhắc lại Trẻ thực hiện động tác mô phỏng -Trẻ vào nhà vệ sinh rửa tay. - Trẻ nghe - Trẻ chơi theo ý thích
---------------------	---	---

ĐÁNH GIÁ CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY CỦA TRẺ

* Đánh giá trẻ trong các hoạt động:

* Kế hoạch điều chỉnh, bổ sung:

.....

*Trao đổi với phụ huynh:

Thứ tư ngày 10 tháng 09 năm 2025

I/ MỤC ĐÍCH.

- Trẻ biết tên lớp 4 tuổi B, tên cô giáo dạy và có các anh chị học tập, vui chơi trong lớp, nắm được luật chơi, cách chơi trò chơi. Trẻ biết tên của cô giáo và tên các bạn trong lớp, trẻ biết được công việc hàng ngày của các cô trong lớp. Trẻ nhớ tên và hiểu nội dung bài thơ, nhớ tên trò chơi.
- Trẻ nói mạch lạc, chơi thành thạo trò chơi. Nói được tên cô giáo và tên các bạn trong lớp. Trẻ đọc to, rõ ràng, ngắt nghỉ đúng chỗ, biết cách chơi trò chơi.
- Trẻ thích đến lớp, tới trường. Biết yêu quý trường lớp, cô giáo, các bạn. Chú ý đọc thơ cùng cô và các bạn, đoàn kết không tranh giành đồ chơi của nhau.

II/ CHUẨN BỊ:

- Lớp 4 tuổi B. Đồ chơi: bóng, bập bênh, cầu trượt...
- Tranh ảnh một số công việc hàng ngày của các cô: tranh giờ ăn, giờ ngủ....
- Tranh thơ, đồ chơi các góc.

III/ TIẾN HÀNH:

Stt	Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1.	<u>Chơi ngoài trời:</u> */ Hoạt động 1: Hoạt động có mục đích: Tham quan lớp 4 tuổi B. Cô và trẻ vừa đi vừa hát bài hát: “ Khúc hát dạo chơi” - Các con đang đứng ở đâu?Lớp học này có tên là gì? - Ai có nhận xét về lớp học? Lớp 4 tuổi B cạnh lớp nào? - Các con có biết cô giáo dạy lớp 4 tuổi B tên là gì không? - Con nhìn xem trong lớp có gì? Đồ chơi trong lớp như thế nào?Còn các bạn trong lớp thì sao? - Con thấy các bạn ngồi học thế nào?.... Các con phải thường xuyên đến lớp để được học và vui chơi. Phải biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi trong lớp học và nghe lời cô giáo... */. Hoạt động 2: Chơi trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ Cô cho trẻ chơi 2-3 lần Cô quan sát, động viên khuyến khích trẻ chơi tốt trò chơi */ Hoạt động 3: <i>Chơi tự do:</i>Đồ chơi ngoài trời.	Trẻ hát cùng cô. Hành lang Lớp 4 tuổi B Trẻ trả lời Có cô, các bạn... Có đồ chơi Nhiều màu, đẹp Các bạn đang học Ngồi ngoan Trẻ nghe Trẻ chơi Trẻ chơi theo ý thích.
2.	<u>Hoạt động học: Khám phá xã hội:</u> Giới thiệu về cô giáo và các bạn lớp 3 tuổi A. */ Hoạt động 1: Giới thiệu bài - Cô cho trẻ hát múa bài “Vui đến trường” nhạc và lời Hồ Bắc. - Các cháu vừa múa hát bài hát gì? */ Hoạt động 2: Trọng tâm + Các cháu học ở trường nào? Lớp nào? + Đến lớp các cháu gặp ai?+ Ai dạy các cháu học bài?	Trẻ hát cùng cô. Trẻ trả lời Trẻ trả lời

3.	+ Trong lớp mình có những cô giáo nào? + Bạn nào giỏi lên giới thiệu về cô giáo dạy lớp mình nào! + Trong lớp mình có các bạn tên là gì? + Cô xin giới thiệu tên các bạn trong lớp + Hàng ngày các con đến lớp được học những gì? Các cô làm những công việc gì? - Cho lớp xem các bức tranh về công việc của cô, tranh giờ ăn, giờ ngủ... Giáo dục trẻ chơi vui vẻ, đoàn kết với bạn, chăm chỉ đến trường, vui đoàn kết giúp đỡ bạn. Biết kính trọng cô giáo, biết đi vệ sinh đúng nơi quy định, biết giữ gìn vệ sinh trường lớp sạch đẹp. - Chơi trò chơi: <i>Giúp cô tìm bạn</i> + LC: Ai đoán sai phải nhảy lò cò. + CC: Cho cả lớp đứng thành 1 vòng tròn to rồi cho 4 bạn đứng bên trong thành 1 vòng tròn nhỏ. Cô cho 1 bạn ra ngoài quan sát kĩ rồi bịt mắt lại, khi mở mắt ra bạn đó phải đoán được bạn nào vừa được cô cho đứng thêm vào vòng tròn nhỏ. - Cho trẻ chơi 2-3 lần */ Hoạt động 3: Kết thúc: Cô cho trẻ vào góc phân vai để chơi cô giáo và các bạn. <u>Chơi, hoạt động theo ý thích:</u> */ Hoạt động 1: <i>Trò chơi:</i> Nu na nu nống */ Hoạt động 2: <i>LQ bài thơ:</i> Mẹ và cô. Cô cùng lớp đọc thơ 2 lần. + Cô cháu mình vừa đọc bài thơ gì? + Do nhà thơ nào sáng tác? Cô lần lượt mời cả lớp đọc thơ, tổ đọc thơ, nhóm đọc thơ */ Hoạt động 3: Chơi tự chọn Cô giới thiệu các góc chơi. Cho trẻ lựa chọn góc chơi chơi theo ý thích. <u>Nêu gương cuối ngày.</u>	Trẻ kể Trẻ giới thiệu Trẻ nói Lắng nghe cô Trẻ trả lời Trẻ chú ý xem Nghe cô Trẻ chú ý lắng nghe Trẻ chơi Trẻ vào góc phân vai Cả lớp chơi trò chơi. Trẻ đọc cùng cô. Mẹ và cô Trẻ đọc Trẻ về các góc chơi
4.		

ĐÁNH GIÁ CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY CỦA TRẺ

* Đánh giá trẻ trong các hoạt động:

.....

* Kế hoạch điều chỉnh, bổ sung:

.....

*Trao đổi với phụ huynh:.....

Thứ năm ngày 11 tháng 09 năm 2025

I/. MỤC ĐÍCH:

- Trẻ nói được tên một số đồ chơi ngoài trời, tên 1 số loại cây trên sân trường, các khu vực trong trường... Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả, thuộc bài thơ. Trẻ nhớ tên bài hát nhớ tên tác giả, biết tên đồ chơi.
- Trẻ nói lưu loát, mạch lạc. Trẻ đọc bài thơ rõ ràng, không bị ngọng, trả lời mạch lạc câu hỏi của cô. Trẻ hát đúng giai điệu bài hát và chơi thành thạo trò chơi cùng bạn.
- Trẻ biết giữ gìn vệ sinh trường, lớp. Trẻ học có nề nếp không nhìn ra ngoài. Trẻ thích hát cùng cô, chơi với bạn đoàn kết.

II/. CHUẨN BỊ:

- Sân trường, đồ chơi ngoài trời: cầu trượt, xích đu, bóng, hột hạt, vòng...
- Tranh thơ: Mẹ và cô
- Bài hát, góc chơi, đồ chơi các loại ...

III/. TIẾN HÀNH

Stt	Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1.	<u>Chơi ngoài trời:</u> */. Hoạt động 1: Hoạt động có mục đích: Trò chuyện về quang cảnh sân trường Cô cho trẻ ra sân, quan sát và nhận xét về quang cảnh sân trường: - Thời tiết ngày hôm nay như thế nào? - Các cháu thấy trên sân trường mình có gì? - Đồ chơi đó có đặc điểm gì? Chơi như thế nào? - Cháu thích đồ chơi nào nhất? Vì sao? - Trên sân trường có những gì? Cây đó có đặc điểm gì?... Khi đến trường các cháu biết giữ vệ sinh trường lớp sạch sẽ, khi chơi phải đoàn kết, không chạy nhảy, xô đẩy nhau để tránh xảy ra tai nạn... */. Hoạt động 2: Trò chơi: Lộn cầu vòng. Cô cho trẻ chơi trò chơi 2-3 lần */. Hoạt động 3: Chơi tự do: Đồ chơi ngoài trời	Trời nắng Có đồ chơi, cây... Nhiều màu, đẹp... Chơi nhẹ nhàng Cây phượng, cây hoa, cỏ.. Trẻ chú ý lắng nghe. Trẻ chơi Trẻ tự chọn trò chơi.
2.	<u>Hoạt động học:</u> Thơ: Mẹ và cô - Trần Quốc Toàn. */. Hoạt động 1: Giới thiệu bài Chào mừng các bạn nhỏ đến với CT “Bé yêu thơ”. Tham gia có 3 đội chơi. Chương trình trải qua 2 phần thi là “ Bé lắng nghe” và “ Bé thể hiện” qua bài thơ: Mẹ và cô của nhà thơ Trần Quốc Toàn. */. Hoạt động 2: Trọng tâm Phần thi: Bé lắng nghe. - Cô đọc trẻ nghe lần 1: Đọc chậm rãi, nhẹ nhàng.	Trẻ chú ý lắng nghe Nghe cô đọc thơ.

3.	- Cô đọc lần 2 kết hợp dùng tranh minh họa, đàm thoại giảng giải: + Cô vừa đọc cho các cháu nghe bài thơ gì? - Bài thơ nói đến ai? Buổi sáng bé làm gì? - Buổi chiều bé làm gì? - Giải thích từ khó: sà vào lòng mẹ... <i>Phần thi: Bé thể hiện</i> + Cô cho lớp đọc cùng cô 2 lần. - Cô mời từng tổ đọc, nhóm đọc, cá nhân đọc. Cô chú ý sửa sai, sửa ngọng cho trẻ. - Cô cùng trẻ đứng lên vỗ tay theo nhịp, đọc lại bài thơ 1 lần */ Hoạt động 3: Kết thúc: Cô cho trẻ vào góc nghệ thuật dán hoa mang về tặng mẹ. <u>Chơi, hoạt động theo ý thích.</u> - Hoạt động phòng âm nhạc */.Hoạt động 1: Trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ - Cô nêu luật chơi, cách chơi, cho trẻ chơi 3 - 4 lần. */.Hoạt động 2: Làm quen bài hát: Cháu đi mẫu giáo. - Cô hát lần 1: Bài hát: "Cháu đi mẫu giáo. "do nhạc sĩ Phạm Thanh Hưng sáng tác - Cô hát lần 2: + Đó là bài hát gì? + Ai sáng tác? - Cô cho cả lớp hát bài hát 2-3 lần - Cô mời các tổ hát, mỗi tổ hát 2-3 lần - Nhóm trẻ hát. Cô quan sát và động viên trẻ hát */.Hoạt động 3: Chơi tự chọn: Cô giới thiệu các góc chơi và cho trẻ chọn góc chơi theo ý thích	Bài thơ: Mẹ và cô. Bé chào mẹ, ôm cổ cô. bé chào cô, sà vào lòng mẹ. Lớp đọc thơ. Tổ đọc, nhóm trẻ đọc. Cá nhân trẻ đọc. Trẻ vỗ tay cùng cô Trẻ dán hoa Trẻ chơi Trẻ chú ý lắng nghe Trẻ trả lời Cả lớp hát Tổ hát Nhóm hát Tự chọn góc chơi, chơi đoàn kết với bạn.
4.	<u>Nêu gương cuối ngày:</u>	

ĐÁNH GIÁ CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY CỦA TRẺ

* Đánh giá trẻ trong các hoạt động:

.....

* Kế hoạch điều chỉnh, bổ sung:

.....

*Trao đổi với phụ huynh:

.....

Thứ sáu ngày 12 tháng 09 năm 2025

I/. MỤC ĐÍCH:

- Trẻ nhận biết được đặc điểm của sữa và nước rửa bát, hiểu được vì sao màu lại dịch chuyển trong sữa, nhớ tên trò chơi, nắm được luật chơi, cách chơi. Trẻ thuộc bài hát, nhớ tên bài hát, tên tác giả, biết chơi trò chơi. Trẻ biết lau dọn giá đồ dùng, đồ chơi, biết tiêu chuẩn để nhận bé ngoan.
- Trẻ thực hiện các thao tác khéo léo, có kỹ năng quan sát, lắng nghe, phán đoán, phân tích, chơi thành thạo trò chơi. Trẻ hát đúng giai điệu, rõ lời hát, thể hiện cảm xúc qua giọng hát, nét mặt khi hát, chơi tốt trò chơi. Trẻ biết sắp xếp đồ dùng gọn gàng, biết nhận xét về mình về bạn.
- Trẻ hứng thú tham gia giờ học, chơi đoàn kết. Trẻ yêu mến trường lớp, chơi đoàn kết với bạn bè, biết giữ gìn vệ sinh chung toàn trường. Trẻ thích làm việc cùng các bạn, vui mừng khi nhận được bé ngoan.

II/. CHUẨN BỊ:

- Phòng STEAM, đồ dùng làm thí nghiệm, đồ chơi ngoài trời.
- Xắc xô, một số dụng cụ gõ.
- Khăn lau, giá đồ chơi, phiếu bé ngoan.

III/. TIẾN HÀNH:

Stt	Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1.	<u>Chơi ngoài trời:</u> */ Hoạt động 1: Chơi trò chơi: Trời nắng trời mưa */ Hoạt động 2: HĐCMĐ: Thí nghiệm: Vũ điệu của sữa Giáo án số 20, giáo dục STEAM */ Hoạt động 3: Chơi tự do: Đồ chơi ngoài trời	Trẻ chơi trò chơi Trẻ làm thí nghiệm theo hướng dẫn của cô Chơi theo ý thích
2.	<u>Hoạt động học: Âm nhạc:</u> NDC Dạy hát: Cháu đi mẫu giáo- Phạm Thanh Hưng NDKH Nghe hát: Cô giáo- Đỗ Mạnh Thường T/c: Nghe tiếng hát, tìm đồ vật. */. Hoạt động 1 : Ôn định tổ chức, gây hứng thú. - Hôm nay ai đưa con đến lớp? Con đang học lớp nào? - Cô giáo làm gì? Các bạn làm gì?.... */Hoạt động 2 : Nội dung: Các cháu hãy cùng lắng nghe bài hát “Cháu đi mẫu giáo” của nhạc sĩ Phạm Thanh Hưng nhé. - Cô hát lần 1:+ Cô vừa hát bài gì ? Do ai sáng tác ?. - Cô cho trẻ trò chuyện về cảm xúc của bài hát mang lại cho trẻ (SEL) + Con thấy bài hát này thế nào? + Cảm xúc của con như thế nào khi nghe bài hát này? - Cô hát lần 2.	Trẻ trả lời Cô giáo đón các bạn... Chú ý nghe cô giới thiệu. Trẻ nghe cô hát. Trẻ trò chuyện cùng cô Trẻ trả lời Vui vẻ ạ

	+ Bài hát có nhắc đến ai? + Bài hát nói về điều gì? - Giảng giải nội dung bài hát: Bài hát này thể hiện tình cảm vui sướng của bé khi đến trường mầm non. - Cô giáo dục trẻ: Ngoan ngoan, nghe lời người lớn. - Cho trẻ hát lần 1: Khuyến khích trẻ thể hiện cảm xúc khuôn mặt khi hát: Vui, vẻ, đáng yêu. (SEL) - Cho trẻ hát cùng cô 2-3 lần có thể thay đổi tư thế mỗi lần hát. Cho trẻ hát theo tổ, nhóm, cá nhân hát.(2-3 trẻ) - <i>Nghe hát: “Cô giáo”</i> - Cô hát lần 1. - Cô hát lần 2 kèm điệu bộ minh họa. - <i>Trò chơi: Lắng nghe tiếng hát, tìm đồ vật</i> - Cô nói luật chơi, cách chơi, cả lớp chơi trò chơi 3- 4 lần. * Hoạt động 3. Kết thúc: Cô hướng trẻ vào góc phân vai để chơi Cô giáo và các bạn.	Cháu đi mẫu giáo.Nhạc sĩ: Phạm Thanh Hưng. Nghe cô giáo dục Trẻ hát thể hiện sự vui vẻ Cả lớp hát. Tổ hát, nhóm, Cá nhân hát. Trẻ nghe cô hát. Trẻ quan sát cô Cả lớp chơi trò chơi. Trẻ vào góc chơi.
3.	<u>Chơi, hoạt động theo ý thích:</u> * Hoạt động 1: T/c : Kéo cưa lừa xẻ: Cho trẻ chơi 3 - 4 lần. * Hoạt động 2: Lao động vệ sinh - Cô chia trẻ ra làm nhiều nhóm. - Cô hướng dẫn từng nhóm trẻ lau chùi giá đồ chơi. - Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ chơi và giữ gìn vệ sinh chung. */ Hoạt động 3: <i>Chơi tự chọn:</i> Trẻ về các góc chơi	Trẻ lắng nghe Trẻ chơi trò chơi Trẻ chia thành nhóm trẻ thực hiện theo cô hướng dẫn Trẻ về góc chơi theo ý thích
4.	* Nêu gương cuối ngày: * <u>Nêu gương cuối tuần:</u> - Cô cho trẻ hát bài : Cả tuần đều ngoan - Hỏi trẻ hôm nay là thứ mấy ? Sẽ được cô tặng cho gì ? - Trong tuần có mấy cờ thì nhận được bé ngoan ? (3 cờ trở lên) - Cô nhận xét chung, nhắc nhở động viên trẻ. - Cô tặng phiếu bé ngoan và hỏi cảm nhận trẻ khi được cầm bé ngoan trên tay? - Cô cho trẻ liên hoan văn nghệ các bài hát trong chủ đề : Cháu đi mẫu giáo, trường cháu đây là trường mầm non... - Cô cho trẻ nhẹ nhàng cất phiếu bé ngoan vào ba lô và chờ bố mẹ đến đón.	Trẻ hát Thứ 6, tặng bé ngoan 3 cờ trở lên Trẻ nhận bé ngoan Thấy vui Trẻ hát Trẻ cất bé ngoan

ĐÁNH GIÁ CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY CỦA TRẺ

* Đánh giá trẻ trong các hoạt động:.....

* Kế hoạch điều chỉnh, bổ sung:

*Trao đổi với phụ huynh:.....

Trường Mầm Non Gia Khánh Chủ đề: Trường Mầm non Gia Khánh của bé
ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM HIỆU:

Kiểm tra, ngày tháng 09 năm 2025

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Người kiểm tra